TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ ĐT** **TỈNH QUẢNG NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 48/2023/HS - ST
Ngày 30 - 6 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ ĐT, TỈNH QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Như Quỳnh
Các Hội thẩm nhân dân:
Ông Nguyễn Văn Bẩy
Ông Trần Văn Nam

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc Ánh - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã ĐT, tỉnh Quảng Ninh.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã ĐT tham gia phiên tòa:*** Ông Hoàng Minh Công - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 6 năm 2023, tại Tòa án nhân dân thị xã ĐT, tỉnh Quảng Ninh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 12/2023/TLST-HS ngày 14 tháng 02 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 27/2023/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 4 năm 2023; Quyết định hoãn phiên tòa số 21/2023/HSST - QĐ ngày 28 tháng 4 năm 2023; Quyết định hoãn phiên tòa số 25/2023/HSST - QĐ ngày 25 tháng 5 năm 2023; Quyết định hoãn phiên tòa số 28/2023/HSST - QĐ ngày 21 tháng 6 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Mạc Đức D,** sinh ngày**:** 28/11/1998, tại thành phố Hải Phòng; nơi thường trú: thôn 12, xã AS, huyện TN, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: lớp 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Mạc Văn Ch và bà: Bùi Thị Th; vợ: Nguyễn Thị N, con: có 02 con, con lớn sinh năm 2017, con nhỏ sinh năm 2019; nhân thân: ngày 19/6/2019 đi cai nghiện bắt buộc tại cơ sở cai nghiện bắt buộc GM, huyện TN, thành phố Hải Phòng theo Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc số 110/2019/QĐ - TA, ngày 01/5/2021 chấp hành xong; ngày 10/9/2022 bị cáo đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Hải Phòng đầu thú (trong vụ án khác); ngày 06/4/2023, bị Tòa án nhân dân huyện TN thành phố Hải Phòng xử phạt 05 (năm) năm tù về tội "Cướp giật tài sản", hiện đang chấp hành án tại trại giam Th2 Lâm tỉnh Th2 Hóa, có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: **Mạc Văn Th**, sinh ngày: 08/12/1993, tại thành phố Hải Phòng; nơi thường trú: thôn 12, xã AS, huyện TN, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn

giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Mạc Văn H và bà Phạm Thị T; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị bắt, giữ trong trường hợp khẩn cấp ngày 11/9/2022, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thị xã ĐT, có mặt tại phiên tòa.

** Bị hại:*

Chị Bùi Thị X, sinh năm 2000; nơi cư trú: thôn TS, xã TL, huyện TT, tỉnh Th2 Hóa; vắng mặt

Chị Phạm Thị Th1, sinh năm 1988; nơi cư trú: đội 5, thôn BT, xã TT, huyện GL, tỉnh Hải D; vắng mặt

** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

Anh Nguyễn Văn G, sinh năm 1994; nơi cư trú: thôn 9, xã AS, huyện TN, thành phố Hải Phòng; vắng mặt

Anh Trần Văn D, sinh năm 1983; nơi cư trú: thôn 5, xã KS, huyện TN, thành phố Hải Phòng; vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.

Anh Vũ Văn Th2, sinh năm 1998; nơi cư trú: thôn 9, xã AS, huyện TN, thành phố Hải Phòng; vắng mặt

Chị Lê Thị Th2 H, sinh năm 1987; nơi cư trú: thôn 1, xã Cao Nhân, huyện TN, thành phố Hải Phòng; có mặt

** Người làm chứng:* chị Đào Thị Thùy L; vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tối ngày 03/9/2022, tại nhà Mạc Văn Th thuộc thôn 12, xã AS, huyện TN, thành phố Hải Phòng, Mạc Đức D rủ Th đi cướp giật điện thoại để bán lấy tiền ăn tiêu và bảo Th mượn xe mô tô, còn D sẽ chuẩn bị biển số xe mô tô khác gắn vào xe để tránh bị phát hiện, Th đồng ý.

Trưa ngày 04/9/2022, Th mượn của anh Nguyễn Văn G chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter, biển kiểm soát 15G1-55894 và điều khiển chiếc xe trên về nhà, thì D cầm theo biển kiểm soát 15B3-53220 đến, Th liền tháo biển kiểm soát 15G1-55894 ra và thay biển kiểm soát 15B3-53220 vào xe. Sau đó Th điều khiển xe mô tô trên chở D đi từ nhà ở thôn 12, xã AS, huyện TN, thành phố Hải Phòng qua thị xã KM, tỉnh Hải D đến thị xã ĐT để cướp giật điện thoại. Khoảng 12 giờ 45 phút cùng ngày, khi vừa đi đến đoạn đường thuộc khu VH, phường MK, thị xã ĐT, phát hiện chị Bùi Thị X điều khiển xe máy điện đi theo hướng ngược chiều, phía sau chở chị Đào Thị Thùy L, trên tay chị X đang cầm 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Pro Max, màu vàng để vào hộp yếm bên trái xe máy điện, D bảo Th "con kia có điện thoại để ở hộp yếm". Th hiểu ý nên điều khiển xe mô tô quay lại đi cùng chiều rồi áp sát bên trái xe máy điện của chị X, để D ngồi sau dùng tay phải móc điện thoại trong hộp yếm xe của chị X, ngay sau đó Th điều khiển xe mô tô bỏ chạy theo hướng đi thành phố UB. Chị X điều khiển xe máy điện đuổi theo một đoạn thì bị mất dấu, chị L ngồi sau

dùng điện thoại chụp lại được hình ảnh Th và D điều khiển xe mô tô đang bỏ chạy.

Đến khoảng 13 giờ 30 phút cùng ngày, khi Th đang điều khiển xe mô tô chở D đi trên Quốc lộ 18, đoạn thuộc khu BT 2, phường PĐ, thành phố UB, theo hướng thành phố UB về thị xã ĐT. Phát hiện chị Phạm Thị Th2, điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision, biển kiểm soát 34B1-879.74 đi phía trước cùng chiều, trong hộp yếm bên trái của xe mô tô có để 01 (một) chiếc thoại nhãn hiệu Oppo A9, màu xanh. Th liền điều khiển xe áp sát bên trái xe mô tô của chị Th2, D ngồi sau dùng tay phải móc lấy chiếc điện thoại trên của chị Th2, rồi Th điều khiển xe mô tô chở D bỏ chạy về nhà Th. Tại đây cả 2 lắp lại biển số xe 15G1-55894 rồi trả xe cho anh G, sau đó đem vứt biển số xe 15B3-53220 xuống sông.

Khi kiểm tra chiếc điện thoại nhãn hiệu Oppo A9 cướp giật được của chị Th2, thấy sau ốp lưng điện thoại có số tiền 1.500.000đ (một triệu năm trăm nghìn đồng), Th và D đem chiếc điện thoại trên đến cửa hàng điện thoại di động Đại D (thuộc thôn 5, xã KS, huyện TN, thành phố Hải Phòng) bán cho anh Trần Văn D (là chủ cửa hàng) được số tiền 1.300.000đ (một triệu ba trăm nghìn đồng). Sau khi bán điện thoại, D và Th thống nhất chia nhau, D cầm số tiền 1.300.000đ bán điện thoại và số tiền 1.500.000đ (một triệu năm trăm nghìn đồng) lấy được trong ốp điện thoại, còn Th cầm chiếc điện thoại di động Iphone 11 Promax chiếm đoạt được của chị X để sử dụng. Số tiền được chia, D đã ăn tiêu hết.

Ngày 10/9/2022, D đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện TN, thành phố Hải Phòng đầu thú và bị tạm giữ trong vụ án khác. Ngày 11/9/2022, Th bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã ĐT bắt, giữ trong trường hợp khẩn cấp.

Quá trình bắt giữ Mạc Văn Th và trong quá trình điều tra, cơ quan điều tra đã thu giữ: 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Pro Max, màu vàng của Mạc Văn Th; 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter, màu sơn đỏ đen, biển kiểm soát 15G1-558.94 do anh Nguyễn Văn G giao nộp; 01 (một) điện thoại di động hãn hiệu Oppo A9 do anh Trần Văn D giao nộp; 05 hình ảnh do chị L giao nộp.

Kiểm tra một số hộ dân thuộc phường PĐ và phường PN, thành phố UB, Cơ quan điều tra đã thu giữ các đoạn video từ camera an ninh của một số gia đình, trong đó ghi lại hình ảnh 2 người đàn ông chở nhau trên xe mô tô. Khi xem hình ảnh do chị L giao nộp và hình ảnh trong các đoạn video trên, Mạc Văn Th và Mạc Đức D đều xác nhận 2 người đàn ông chở nhau trên xe mô tô có trong hình ảnh chính là Th và D bỏ chạy sau khi chiếm đoạt được tài sản của chị Bùi Thị X và chị Phạm Thị Th2.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 26 ngày 14/9/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thị xã ĐT kết luận: 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Promax, màu vàng, trị giá 12.000.000đ (mười hai triệu đồng).

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 36 ngày 19/9/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố UB kết luận: 01 (một) chiếc điện

thoại di động nhãn hiệu Oppo A9 của chị Phạm Thị Th2 trị giá 1.400.000đ (một triệu bốn trăm nghìn đồng).

Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc điện thoại di động Iphone 11 Promax cho chị Bùi Thị X, trả lại điện thoại Oppo A9 cho chị Phạm Thị Th2; trả lại chiếc xe mô tô Yamaha Exciter biển kiểm soát 15G1-558.94 cho anh Nguyễn Văn G.

Phần dân sự: bị cáo Mạc Văn Th đã tác động gia đình bồi thường cho chị Phạm Thị Th2 số tiền 1.500.000 đồng, anh Trần Văn D 1.300.000 đồng. Chị Phạm Thị Th2, chị Bùi Thị X và anh Trần Văn D không yêu cầu bồi thường gì thêm, đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Th.

Bị hại chị Phạm Thị Th2 vắng mặt tại phiên tòa nhưng có lời khai tại cơ quan điều tra như sau: ngày 04/9/2022, chị bị 02 đối tượng cướp giật một chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu xanh, trong ốp điện thoại còn có số tiền 1.500.000 đồng. Đến nay, tôi đã nhận lại được điện thoại và số tiền trên. Tôi không yêu cầu bồi thường thêm và đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Mạc Văn Th.

Bị hại chị Bùi Thị X vắng mặt tại phiên tòa nhưng có lời khai tại cơ quan điều tra như sau: ngày 04/9/2022, chị bị 02 đối tượng cướp giật một chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Pro Max màu vàng. Ngày 11/9/20222, tôi đã nhận lại được điện thoại của tôi. Tôi không yêu cầu bồi thường thêm và đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Mạc Văn Th.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Trần Văn D vắng mặt tại phiên tòa nhưng có lời khai tại cơ quan điều tra, đơn xin xét xử vắng mặt như sau: chiều ngày 05/9/2022, có hai Th2 niên đến cửa hàng của anh nhãn hiệu OPPO A9 màu xanh đen, màn hình bị nứt, không có mật khẩu. Anh thỏa thuận mua của hai người này với giá 1.300.000 đồng và ép lại kính để bán. Sau này, anh được thông báo chiếc điện thoại là của hai đối tượng cướp giật mà có. Anh đã nộp lại điện thoại cho cơ quan điều tra, nhận lại số tiền 1.300.000 đồng và không có yêu cầu gì thêm. Anh cam đoan không biết chiếc điện thoại là tài sản do phạm tội mà có.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chị Lê Thị Th2 H có lời khai: chị là chị dâu của bị cáo Mạc Văn Th. Sau khi sự việc xảy ra, Th đã tác động gia đình bồi thường cho bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan. Chị là người trực tiếp bồi thường cho chị Phạm Thị Th2 số tiền 1.500.000 đồng và anh Trần Văn D số tiền 1.300.000 đồng. Chị không yêu cầu bị cáo Th, bị cáo D phải trả lại tiền cho chị.

Người làm chứng chị Đào Thị Khánh L vắng mặt tại phiên tòa nhưng có lời khai như sau: khoảng 13 giờ 30 phút ngày 04/9/2022 chị cùng chị HA (tên thật là Bùi Thị X) đang trên đường về nhà chị X tại Hải D, chị ngồi sau, chị X điều khiển xe. Chị X để chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11, màu vàng, bên ngoài ốp màu xanh, tại hộp đựng đồ bên trái, phía trước xe. Khi đến đoạn đường tránh thuộc phường MK, thị xã ĐT thì có hai Th2 niên đi xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter, màu đỏ đi từ phía sau vượt lên, bên trái, ngang xe của chị. Chị thấy Th2 niên ngồi sau dùng tay phải với lấy chiếc điện thoại để trong hộp đựng đồ của chị X, rồi nhanh chóng bỏ chạy về hướng phường MK, thị xã ĐT. Do đường vắng nên chị không dám hô hào mà chỉ dùng điện thoại chụp lại ảnh của hai Th2 niên trên.

Tại Cáo trạng số: 13/CT- VKS - ĐT ngày 13 - 02 - 2023 của Viện kiểm sát

nhân dân thị xã ĐT truy tố các bị cáo Mạc Đức D và Mạc Văn Th, về tội "Cướp giật tài sản", theo điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã ĐT tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo theo bản Cáo trạng. Sau khi xem xét đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58; khoản 1 Điều 56 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Mạc Đức D từ 04 năm đến 04 năm 06 tháng tù về tội "Cướp giật tài sản". Tổng hợp với hình phạt 05 (năm) năm tù tại bản án số 53/2023/HSST ngày 06 tháng 4 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện TN, thành phố Hải Phòng, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của cả hai bản án từ 09 năm đến 09 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt (ngày 10 tháng 9 năm 2022).

- Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 171; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Mạc Văn Th từ 03 năm 06 tháng đến 04 năm tù về tội "Cướp giật tài sản", thời hạn tù tính từ ngày bị bắt (ngày 11 tháng 9 năm 2022)

- Về bồi thường dân sự: bị cáo Mạc Văn Th đã tác động gia đình bồi thường cho chị Phạm Thị Th2 số tiền 1.500.000 đồng, anh Trần Văn D số tiền 1.300.000 đồng. Chị Th2, anh D không yêu cầu gì thêm nên không đề cập xử lý.

Lưu trong hồ sơ vụ án các đĩa DVD đựng trong phong bì của Cơ quan Cảnh sát điều tra công an thị xã ĐT và Cơ quan Cảnh sát điều tra công an thành phố UB.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo

Các bị cáo không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã ĐT, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã ĐT, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về các tài liệu, chứng cứ cũng như hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập và hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về việc định tội đối với các bị cáo: lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa là phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, với biên bản xác định hiện trường lập hồi 15 giờ 30 phút và hồi 16 giờ 20 phút ngày 16/9/2022 tại khu VH, phường MK, thị xã ĐT, tỉnh Quảng Ninh, với sơ đồ hiện trường, bản

ảnh kèm theo biên bản xác định hiện trường, biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ, biên bản rà soát camera tại khu Hồng Hà, phường PN, thành phố UB, với vật chứng thu giữ của các bị cáo, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: trong ngày 04/9/2022, tại khu VH, phường MK, thị xã ĐT và tại khu BT2, phường PĐ, thành phố UB, tỉnh Quảng Ninh, với thủ đoạn điều khiển xe mô tô áp sát để giật lấy tài sản của người đi trên các phương tiện xe mô tô, xe máy điện cùng chiều rồi nhanh chóng điều khiển xe bỏ chạy, Mạc Văn Th và Mạc Đức D đã cướp giật 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Promax, màu vàng, trị giá 12.000.000đ (mười hai triệu đồng) của chị Bùi thị X và cướp giật 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A9, màu xanh, trị giá 1.400.000đ (một triệu bốn trăm nghìn đồng) cùng số tiền 1.500.000đ (một triệu năm trăm nghìn đồng) trong ốp điện thoại của chị Phạm Thị Th2. Tổng trị giá tài sản Mạc Văn Th và Mạc Đức D chiếm đoạt là 14.900.000đ (mười bốn triệu chín trăm nghìn đồng).

Hành vi của các bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội *"Cướp giật tài sản"* theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 171 của Bộ luật Hình sự. Các bị cáo Mạc Đức D và Mạc Văn Th dùng xe mô tô để cướp giật tài sản của những người đang điều khiển phương tiện tham gia giao thông, tiềm ẩn nguy cơ gây nguy hiểm đến tính mạng, sức khỏe của người khác là dùng thủ đoạn nguy hiểm, nên các bị cáo bị áp dụng tình tiết định khung hình phạt "dùng thủ đoạn nguy hiểm" quy định tại điểm d khoản 2 Điều 171 của Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát nhân dân thị xã ĐT truy tố và kết luận về hành vi phạm tội đối với các bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng điều luật.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản hợp pháp của công dân được pháp luật bảo vệ, gây nguy hiểm đến tính mạng, sức khỏe của người khác và gây mất trật tự trị an tại địa phương. Do đó, các bị cáo phải chịu trách nhiệm về hành vi phạm tội do mình gây ra.

[3] Xét vai trò của từng bị cáo trong vụ án: đây là vụ án đồng phạm giản đơn. Bị cáo D là người khởi xướng, trực tiếp thực hiện hành vi cướp giật tài sản của các bị hại. Bị cáo Mạc Văn Th là người tiếp nhận ý chí tích cực, chuẩn bị phương tiện phạm tội, có vai trò giúp sức cho bị cáo Mạc Đức D thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, bị cáo Mạc Đức D có vai trò cao hơn bị cáo Mạc Văn Th và phải chịu mức hình phạt cao hơn bị cáo Th.

[4] Xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về nhân thân: bị cáo Mạc Đức D ngày 19/6/2019 đi cai nghiện bắt buộc tại cơ sở cai nghiện bắt buộc Gia Minh, huyện TN, thành phố Hải Phòng theo Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc số 110/2019/QĐ - TA, ngày 01/5/2021 chấp hành xong; ngày 06 tháng 4 năm 2023 bị Tòa án nhân dân huyện TN, thành phố Hải Phòng xử phạt 05 (năm) năm tù về tội "Cướp giật tài sản"; bị cáo Mạc Văn Th không có tiền án, tiền sự.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: các bị cáo Mạc Đức D và Mạc Văn Th phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự "phạm tội 02 lần trở lên" quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, bị cáo Mạc Văn Th còn tác động gia đình bồi thường cho bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Vì vậy, bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Từ những đánh giá, phân tích nêu trên, căn cứ vào nhân thân, hành vi, tính chất, mức độ phạm tội của các bị cáo cũng như những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử thấy phải có mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo, buộc các bị cáo phải cách ly khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung tội phạm.

[5] Về trách nhiệm dân sự: bị cáo Mạc Văn Th đã tác động gia đình bồi thường cho chị Phạm Thị Th2 số tiền 1.500.000 đồng, anh Trần Văn D số tiền 1.300.000 đồng. Chị Th2, anh D không yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không đề cập xử lý

[6] Về hình phạt bổ sung: theo quy định tại khoản 5 Điều 171 Bộ luật Hình sự, người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, xét các bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo

[7] Về các vấn đề khác:

Đối với anh Nguyễn Văn G cho Mạc Văn Th mượn xe mô tô nhưng do không biết Th sử dụng vào việc phạm tội và anh Trần Văn D mua chiếc điện thoại Oppo A9 nhưng không biết là tài sản do các bị cáo phạm tội mà có, nên không đề cập xử lý.

Lưu trong hồ sơ vụ án 02 (hai) đĩa DVD đựng trong phong bì của Cơ quan Cảnh sát điều tra công an thị xã ĐT và 06 (sáu) đĩa DVD đựng trong 06 (sáu) phong bì của Cơ quan Cảnh sát điều tra công an thành phố UB.

[8] Về án phí: các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: các bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt:

- Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58; khoản 1 Điều 56 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Mạc Đức D 04 (bốn) năm 03 (ba) tháng tù về tội "Cướp giật tài sản". Tổng hợp với hình phạt 05 (năm) năm tù tại bản án số 53/2023/HSST ngày 06 tháng 4 năm

2023 của Tòa án nhân dân huyện TN, thành phố Hải Phòng, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của cả hai bản án là 09 (chín) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đầu thú và bị tạm giữ (ngày 10 tháng 9 năm 2022).

- Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 171; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Mạc Văn Th 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Cướp giật tài sản", thời hạn tù tính từ ngày bị bắt (ngày 11 tháng 9 năm 2022)

2. Về án phí: căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

Các bị cáo Mạc Đức D, Mạc Văn Th mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: căn cứ Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự, các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật./.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Viện kiểm sát nhân dân thị xã ĐT;
- Viện kiểm sát ND tỉnh Quảng Ninh;
- Cơ quan điều tra CA thị xã ĐT;
- Cơ quan THAHS CA thị xã ĐT;
- Chi cục THA DS thị xã ĐT;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ninh;
- NTG Công an thị xã ĐT;
- TTG Công an tỉnh Quảng Ninh (nơi tạm giam bị cáo Th);
- Trại giam Th2 Lâm tỉnh Th2 Hóa (nơi bị cáo D chấp hành án);
- Lưu: hồ sơ, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)

Trần Thị Như Quỳnh

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thị Như Quỳnh

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Viện kiểm sát nhân dân thị xã ĐT;
- Viện kiểm sát ND tỉnh Quảng Ninh;
- Cơ quan điều tra CA thị xã ĐT;
- Cơ quan THAHS CA thị xã ĐT;
- Chi cục THA DS thị xã ĐT;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ninh;
- TTG Công an tỉnh Quảng Ninh (nơi tạm giam bị cáo);
- Lưu: hồ sơ, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thị Như Quỳnh

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thị Như Quỳnh

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Viện kiểm sát nhân dân thị xã ĐT;
- Viện kiểm sát ND tỉnh Quảng Ninh;
- Cơ quan điều tra CA thị xã ĐT;
- Cơ quan THAHS CA thị xã ĐT;
- Chi cục THA DS thị xã ĐT;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ninh;
- NTG Công an thị xã ĐT (nơi tạm giam bị cáo);
- Lưu: hồ sơ, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thị Như Quỳnh

HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Như Quỳnh

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Viện kiểm sát nhân dân thị xã ĐT;
- Viện kiểm sát ND tỉnh Quảng Ninh;
- Cơ quan điều tra CA thị xã ĐT;
- Cơ quan THAHS CA thị xã ĐT;
- Chi cục THA DS thị xã ĐT;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ninh;
- NTG Công an thị xã ĐT (nơi tạm giam bị cáo);
- Lưu: hồ sơ, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thị Như Quỳnh

HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Như Quỳnh

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Viện kiểm sát nhân dân thị xã ĐT;
- Viện kiểm sát ND tỉnh Quảng Ninh;
- Cơ quan điều tra CA thị xã ĐT;
- Cơ quan THAHS CA thị xã ĐT;
- Chi cục THA DS thị xã ĐT;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ninh;
- TTG Công an tỉnh Quảng Ninh;
- Lưu: hồ sơ, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thị Như Quỳnh

HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Như Quỳnh

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Viện kiểm sát nhân dân thị xã ĐT;
- Viện kiểm sát ND tỉnh Quảng Ninh;
- Cơ quan điều tra Công an thị xã ĐT;
- Cơ quan THAHS Công an thị xã ĐT;
- Chi cục THA DS thị xã ĐT;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ninh;
- Nhà tạm giữ Công an thị xã ĐT;
- Lưu hồ sơ, VP./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thị Như Quỳnh

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thị Như Quỳnh

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Viện kiểm sát nhân dân Thị xã ĐT;
- Viện kiểm sát ND tỉnh Quảng Ninh;
- Công an Thị xã ĐT;
- Chi cục THA DS Thị xã ĐT;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ninh;
- TTG Công an tỉnh Quảng Ninh
- Lưu hồ sơ, VP./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thị Như Quỳnh

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Viện kiểm sát nhân dân Thị xã ĐT;
- Viện kiểm sát ND tỉnh Quảng Ninh;
- Công an Thị xã ĐT;
- Chi cục THA DS Thị xã ĐT;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ninh;
- TTG Công an tỉnh Quảng Ninh
- Lưu hồ sơ, VP./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thị Như Quỳnh

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Hữu Trung **Lưu Xuân Giới** **Trần Thị Như Quỳnh**